

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất tại khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình của Công ty TNHH S&D Quảng Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 634/GP-UBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình cấp cho Công ty TNHH S&D Quảng Bình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 89/TTr-STNMT ngày 19 tháng 02 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất tại khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình của Công ty TNHH S&D Quảng Bình, với các nội dung chủ yếu sau:

- Tên công trình khai thác: Giếng khoan khai thác nước dưới đất.
- Nguồn nước khai thác: Nước dưới đất thuộc tầng chứa nước khe nứt trầm tích Silur thượng - Devon hạ ( $s_2-d_1$ ); tầng chứa nước không áp.
- Quy mô công trình khai thác: 80 m<sup>3</sup>/ngày đêm (02 giếng khoan).

4. Vị trí khai thác: Tại khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác: 20 mét tính từ miệng giếng, cụ thể:

Số hiệu giếng, tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 106 <sup>0</sup> , múi chiều 3 <sup>0</sup>	Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt tính từ miệng giếng (m)			
	Hướng Đông	Hướng Tây	Hướng Nam	Hướng Bắc
GK1: X(m) = 1925.183; Y (m) = 566.682	20m	20m	20m	20m
GK2: X(m) = 1925.338; Y(m) = 566.699	20m	20m	20m	20m

**Điều 2.** Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày có quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, phải tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và gửi UBND huyện Quảng Ninh tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

2. UBND huyện Quảng Ninh:

- Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến UBND thị trấn Quán Hàu và Công ty TNHH S&D Quảng Bình để phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

- Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, gửi thông báo tới Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoàn thành.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn; thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình trên địa bàn theo thẩm quyền.

3. Công ty TNHH S&D Quảng Bình:

- Phối hợp với UBND huyện Quảng Ninh, UBND thị trấn Quán Hàu và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa.

- Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước do mình trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

- Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

- Trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước và tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ tài nguyên nước theo pháp luật tài nguyên nước.

4. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước mặt, nước dưới đất theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Quảng Ninh, Chủ tịch UBND thị trấn Quán Hàu, Giám đốc Công ty TNHH S&D Quảng Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý TNN;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**